CHƯƠNG 1. XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN TÍCH YÊU CẦU

1.1 Nội dung đề tài

Thư viện trung tâm tỉnh An Giang đã được xây dựng và đưa vào sử dụng để phục vụ nhu cầu đọc sách của người dân trong và ngoài tỉnh. Hiện nay, Ban quản lý thư viện đang gặp nhiều khó khăn, bất cập trong vấn đề quản lý. Nguyên nhân là do thư viện vẫn còn áp dụng lối quản lý thủ công bằng giấy tờ, vẫn chưa được tin học hoá. Vì vậy, việc xây dựng một hệ thống quản lý thư viện với các tính năng cần thiết phục vụ cho các hoạt động nghiệp vụ là vô cùng cần thiết.

Ban quản lý yêu cầu xây dựng phần mềm để hệ thống hóa được quy trình nghiệp vụ của thư viện. Phần mềm cần có chức năng: lập thẻ độc giả, thêm sách mới, tra cứu sách, lập phiếu mượn sách, lập phiếu trả sách, lập phiếu thu tiền, báo cáo thống kế và thay đổi quy định. Đối tượng hướng đến của phần mềm là độc giả và nhân viên của thư viện.

Để sử dụng các dịch vụ ở thư viện thì người dân bắt buộc phải có thẻ độc giả. Để đăng kí thẻ độc giả, ngừoi dân phải làm thủ tục khai báo thông tin trực tiếp tại thư viện thông qua thủ thư. Sau khi hoàn thành thủ tục khai báo với thông tin phù hợp, người dân sẽ được cấp phát 1 thẻ độc giả với đầy đủ các thông tin.

Hằng tháng, thư viện sẽ nhập vào một số lượng sách mới. Thủ thư phải có nhiệm vụ tiếp nhân sách mới với điều kiện sách này thỏa quy định thư viện.

Ban quản lý thư viện dự định sẽ lắp đặt 1 số máy vi tính phục vụ nhu cầu tra cứu sách cho độc giả. Độc giả có thể truy cập vào phần mềm quản lý thư viện được cài đặt sẵn trên máy để thực hiện việc tra cứu thông tin sách.

Khi có nhu cầu mượn sách, độc giả đến thư viện để làm thủ tục mượn sách trực tiếp thông qua thủ thư. Độc giả chỉ được mượn sách khi đảm bảo quy định thư viện. Sau khi hoàn tất các thủ tục, thủ thư sẽ đưa cho độc giả phiếu mượn sách vừa lập.

Khi trả sách, độc giả đem sách cần trả và phiếu mượn sách tương ứng. Thủ thư kiểm tra sách và thời hạn mượn sách. Nếu có sách mượn quá hạn quy định thì phải xử phạt hành chính. Sau khi hoàn tất các thủ tục, thủ thư sẽ đưa cho độc giả phiếu trả sách vừa lập.

Khi thu tiền phạt, thủ thư có trách nhiệm lập phiếu thu tiền và đưa cho độc giả phiếu thu tiền vừa lập.

Thủ thư còn có nhiệm vụ phải lập báo cáo và nộp cho Ban giám đốc thư viện.

Trong các đợt họp của ban quản lý thư viện thường sẽ có các điều chỉnh về quy định thư viện. Từ văn bản điều chỉnh quy định, quản trị viên thay đổi các quy định đó lên hệ thống quản lý.

Hệ thống phân quyền truy cập như sau: độc giả chỉ được quyền tra cứu sách, thủ thư được phép quản lý độc giả, quản lý sách, quản lý mượn trả sách, thống kê báo cáo và quản trị viên có quyền thực hiện mọi thao tác, bao gồm cả: quản lý tài khoản và thay đổi quy định

1.2 Kế hoạch phỏng vấn

1.2.1 Mẫu kế hoạch phỏng vấn

Kế hoạch phỏng vấn tổng quan

Hệ thống: Quản lý thư viện trung tâm tỉnh An Giang

Người lập: MSSV:

Ngày lập: 05-03-2016

	Chủ đề	Yêu cầu	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc
1	Tổng quan về	Nắm rõ được các yêu cầu tổng quan của	10/03/2016	10/03/2016
	hệ thống	hệ thống quản lý như:		
		- Cấu trúc hệ thống		
		- Nguồn dữ liệu		
		- Môi trường phần cứng		
		- Đối tượng sử dụng		
		- Thiết kế giao diện		
2	Chi tiết các	Nắm rõ được phân quyền, quy trình, qui	10/03/2016	10/03/2016
	chức năng	định và dữ liệu lưu trữ của mỗi chức		
	của hệ thống	năng hệ thống		
1				1

1.2.2 Bảng kế hoạch phỏng vấn

Bảng kế hoạch phỏng vấn	
Người được phỏng vấn: <i>Trần Võ Tân Nguyên</i> –	Ngày : 10-03-2016
trưởng Ban quản lý Thư viện trung tâm tỉnh An	
Giang.	
Vị trí : Phòng C107 trường Đại học Công Nghệ	Thời gian:
Thông Tin	Bắt đầu: 8:00
Phương tiện : Phỏng vấn trực tiếp	Kết thúc: 11:00
Chi tiết buổi phỏng vấn:	Thời gian ước lượng:
- Giới thiệu.	3 giờ
- Xác nhận người được phỏng vấn.	
- Tổng quan các chủ để của buổi phỏng vấn lần	
này.	
* Chủ đề 1: Tổng quan về hệ thống	
* Chủ đề 2: Chi tiết các chức năng của hệ thống	
- Tóm tắt các điểm chính.	
- Câu hỏi của người phỏng vấn.	
- Kết thúc	
Quan sát tổng quan	
Phát sinh ngoài dự kiến	

1.2.3 Bảng câu hỏi và ghi nhận trả lời

<u>Câu hỏi</u>	<u>Ghi nhận</u>	
	Trả lời	Kết quả quan sát
Chủ đề 1: Tổng quan về hệ thống		
Câu hỏi 1: BQL Thư viện muốn xây	- Chúng tôi muốn xây dựng	- Thái độ chắc
dựng một hệ thống quản lý mới	một hệ thống quản lý mới. Vì	chắn.
hay phát triển các tính năng trên	hiện tại thư viện vẫn còn áp	
hệ thống cũ đã có?	dụng hình thức quản lý thủ	
	công bằng giấy tờ.	
Câu hỏi 2: Hệ thống quản lý Thư	- Hiện tại chúng tôi lưu trữ	- Đáng tin
viện sẽ lấy nguồn dữ liệu từ đâu?	thông tin thông qua sổ sách,	cậy.
	giấy tờ được ghi chép thủ	
	công.	
Câu hỏi 3: Hệ thống máy vi tính tại	- Hiện tại, thư viện có lắp đặt 1	- Trả lời
thư viện đang sử dụng hệ điều	máy vi tính cho thủ thư, sử	không dứt
hành gì, hệ quản trị cơ sở dữ liệu	dụng hệ điều hành windows	khoát. Có vẻ
gì?	8.1 và vẫn chưa cài đặt hệ	chưa nắm
	quản trị cơ sở dữ liệu	được thông
	- Trong tương lai, thư viện sẽ	tin chính xác
	được trang bị thêm 10 máy vi	về hệ thống
	tính để phục vụ cho nhu cầu	máy tính
	của độc giả. Vì vậy, nếu hệ	trong tương
	thống quản lý được triển khai	lại.
	thì các máy tính này sẽ được	
	cài đặt hệ điều hành và hệ	
	quản trị cơ sở dữ liệu thích	
	hợp.	

Câu hỏi 4: Hệ thống quản lý hướng	- Quản trị viên có trình độ	- Thái độ chắc
đến những đối tượng sử dụng	chuyên môn cao.	chắn.
nào? Mỗi đối tượng có trình độ tin	- Thủ thư, đã có bằng A, B tin	
học như thế nào?	học văn phòng.	
	- Độc giả là người dân trong cả	
	tỉnh với độ tuổi, trình độ tri	
	thức khác nhau. Có thể có	
	người thành tạo tin học	
	nhưng cũng có người lần đầu	
	tiếp xúc với một hệ thống	
	quản lý như thế này.	
Câu hỏi 5 : Ban quản lý thư viện có	- Chúng tôi muốn giao diện	- Thái độ
yêu cầu như thế nào đối với thiết	của hệ thống phải thân thiện	đáng tin
kế giao diện của hệ thống?	và dễ sử dụng, đặc biệt là	cậy.
	hướng tới đối tượng người	
	dân có trình độ tin học kém,	
	người lớn tuổi.	
Câu hỏi 6: BQL thư viện yêu cầu hệ	Chúng tôi muốn tin học hóa trong	- Thái độ chắc
thống quản lý thư viện phục vụ	các công việc sau:	chắn.
cho những công tác nghiệp vụ	- Lập thẻ độc giả.	
nào?	- Tiếp nhận sách	
	- Tra cứu sách	
	- Cho mượn sách	
	- Nhận trả sách	
	- Thu tiền phạt	
	- Lập báo cáo	
	- Thay đổi qui định	

Chủ đề 2: Chi tiết các chức năng		
của hệ thống		
Câu hỏi 1: Ai là người có quyền lập	- Thủ thư và quản trị viên là	- Trả lời dứt
thẻ độc giả? Qui trình lập thẻ độc	người lập thẻ độc giả.	khoát.
giả như thế nào?	- Để đăng kí thẻ độc giả, ngừoi	
	dân phải làm thủ tục khai	
	báo thông tin trực tiếp tại	
	thư viện thông qua thủ thư.	
	Sau khi hoàn thành thủ tục	
	khai báo với thông tin hợp lệ	
	theo qui định, người dân sẽ	
	được cấp phát 1 thẻ độc giả.	
Câu hỏi 2: Thẻ độc giả bao gồm	- Họ và tên độc giả, loại độc	- Thái độ tin
những thông tin gì?	giả, ngày sinh, địa chỉ, email,	cậy.
	ngày lập thẻ, số Chứng minh	
	nhân dân.	
Câu hỏi 3: Khi lập thẻ độc giả thì có	- Theo qui định hiện hành thì	- Trả lời chắc
những qui định bắt buộc nào?	có 2 loại độc giả: Vip và	chắn.
	Thường	
	- Người dân từ 18 đến 55 tuổi	
	được đăng kí thẻ độc giả.	
	- Thẻ có gía trị sử dụng trong	
	vòng 6 tháng.	
Câu hỏi 4: Ai là người có quyền	- Thủ thư và quản trị viên là	- Thái độ tin
tiếp nhận sách? Qui trình tiếp	người tiếp nhận sách.	tưởng.
nhận sách như thế nào?		

	- Hằng tháng, thư viện sẽ được	
	cung cấp một số lượng sách	
	mới. Vì vậy, thủ thư phải có	
	nhiệm vụ tiếp nhận sách mới,	
	với việc nhập thông tin sách	
	mới hệ thống lưu trữ. Tuy	
	nhiên, sách mới được tiếp	
	nhận phải thỏa mãn một số	
	điều kiện theo qui định hiện	
	hành.	
Câu hỏi 5: Thông tin của sách mới	- Tên sách, thể loại, tác giả,	- Đáng tin cậy
cần nhập vào hệ thống dữ liệu bao	năm xuất bản, nhà xuất bản,	
gồm những gì?	ngày nhập, trị giá, số lượng.	
Câu hỏi 6: Sách được tiếp nhận	- Theo qui định hiện hành thì	- Thái độ tin
phải thỏa những điều kiện nào?	thư viện chỉ được phép tiếp	tưởng.
	nhận các loại sách thuộc	
	danh mục thể loại và xuất	
	bản trong vòng 8 năm. Đồng	
	thời, tác giả của sách mới	
	phải thuộc trong danh sách	
	tác giả mà thư viện đang	
	quản lý.	
Câu hỏi 7: Ai là người có quyền tra	- Thủ thư, quản trị viên.	- Thái độ tin
cứu sách?	- Độc giả sử dụng các máy vi	tưởng.
	tính tại thư viện để tra cứu	
	sách.	

Câu hỏi 8: Có những chế độ tra	- Tìm kiếm theo Mã sách, tên	- Đáng tin
cứu sách nào?	sách, thể loại, tác giả.	cậy.
Câu hỏi 9: Thông tin nào của	- Tên sách, thể loại, tác giả,	- Trả lời rõ
những quyển sách được tra cứu sẽ	năm xuất bản, nhà xuất bản,	ràng.
hiển thị ra cho người dùng tham	ngày nhập, trị giá, số lượng.	
khảo?		
<i>Câu hỏi 10:</i> Ai là người lập phiếu	- Thủ thư và quản trị viên là	- Thái độ chắc
mượn sách? Qui trình mượn sách	người lập phiếu mượn sách.	chắn.
như thế nào?	- Khi có nhu cầu mượn sách,	
	độc giả đến thư viện để làm	
	thủ tục mượn sách trực tiếp	
	thông qua thủ thư. Thủ thư	
	sẽ lập phiếu mượn sách cho	
	độc giả nếu thoả các qui định	
	hiện hành.	
<i>Câu hỏi 11:</i> Phiếu mượn sách bao	- Phiếu mượn sách bao gồm	- Thái độ trả
gồm những thông tin gì?	các thông tin: Họ và tên độc	lời rõ ràng.
	giả, ngày mượn, danh sách	
	sách mượn (mã sách, tên	
	sách, thể loại, tác giả)	
Câu hỏi 12: Để mượn được sách,	- Thẻ độc giả còn hạn.	- Thái độ tin
độc giả phải thỏa mãn những qui	- Người đó không có sách	cậy.
định gì?	mượn quá hạn.	
	- Mỗi độc giả chỉ được mượn	
	tối đa 5 quyển sách trong 4	
	ngày.	

-	—I 2 . I	5/
Câu hỏi 13: Ai là người có quyền	- Thủ thư và quản trị viên.	- Đáng tin
nhận trả sách và lập phiếu trả sách	- Khi trả sách, độc giả đem	cậy.
cho độc giả?	sách cần trả và phiếu mượn	
	sách tương ứng. Thủ thư	
	kiểm tra sách và thời hạn	
	mượn sách. Nếu có sách	
	mượn quá hạn qui định thì	
	phải xử phạt hành chính. Độc	
	giả được cho phép nợ tiền	
	phạt. Tiền nợ sẽ được cộng	
	vào tổng tiền nợ trước đó	
	của độc giả (nếu có). Sau khi	
	hoàn tất các thủ tục, thủ thư	
	sẽ đưa cho độc giả phiếu trả	
	sách vừa lập.	
<i>Câu hỏi 14:</i> Theo qui định thì nếu	- Theo qui định hiện hành, mỗi	- Thái độ chắc
mượn sách quá hạn thì độc giả bị	ngày mượn quá hạn sẽ phạt	chắn.
xử phạt như thế nào?	1000 đồng/ 1 cuốn sách	
Câu hỏi 15: Phiếu trả sách gồm	- Thủ thư lập phiếu trả sách,	- Trả lời rõ
những thông tin nào?	bao gồm các thông tin: Họ và	ràng, dứt
	tên độc giả, ngày trả, tiền	khoát.
	phạt và danh sách sách trả	
	với các thông tin như mã	
	sách, ngày mượn, số ngày	
	mượn quá hạn, tiền phạt	

Câu hỏi 16: Người chịu trách	- Người chịu trách nhiệm thu	- Đáng tin
nhiệm thu tiền phạt và lập phiếu	tiền phạt và lập phiếu thu	cậy.
thu tiền là ai?	tiền là thủ thư.	
Câu hỏi 17: Việc thu tiền phạt có	- Số tiền thu phải nhỏ hơn	- Thái độ chắc
những qui định gì?	tổng nợ hiện tại của độc giả.	chắn.
<i>Câu hỏi 18:</i> Thông tin của phiếu	- Phiếu thu tiền gồm các thông	- Thái độ tin
thu tiền bao gồm những gì?	tin: Họ và tên độc giả, tổng	tưởng.
	nợ, tiền thu và số tiền nợ còn	
	lại.	
Câu hỏi 19: Ai là người có quyền	- Thủ thư và quản trị viên.	- Trả lời dứt
lập báo cáo?		khoát.
Câu hỏi 20: Có những loại báo cáo	- Báo cáo thống kê tình hình	- Trả lời rõ
nào?	mượn sách theo thể loại vào	ràng.
	hằng tháng.	
	- Báo cáo thống kê sách trả trễ	
	vào hằng ngày.	
Câu hỏi 21: Với mỗi loại báo cáo kể	- Báo cáo thống kê tình hình	- Đáng tin cậy
trên thì những thông tin cần hiển	mượn sách theo thể loại vào	
thị bao gồm?	hằng tháng gồm: tên thể	
	thoại, số lượt mượn, tỉ lệ	
	mượn và tổng số lượt mượn	
	trong tháng.	
	- Báo cáo thống kê sách trả trễ	
	vào hằng ngày gồm: tên	
	sách, ngày mượn, số ngày trả	
	trễ.	
<i>Câu hỏi 22:</i> Ai có quyền thay đổi	- Ban quản lý thư viện sẽ có	- Đáng tin cậy
các qui định ?	các điều chỉnh qui định sao	
	cho phù hợp nhất.	

	- Dựa vào các văn bản điều	
	chỉnh, quản trị viên sẽ thay	
	đổi các qui định đó trên hệ	
	thống.	
Câu hỏi 23: Những qui định nào	Thư viện sẽ có những điều	- Thái độ tin
được phép thay đổi?	chỉnh về các qui định về:	tưởng.
	- Tuổi tối thiểu, tuổi tối đa	
	được đăng kí thẻ độc giả và	
	thời hạn sử dụng thẻ.	
	- Số lượng và tên các thể loại.	
	Khoảng cách năm xuất bản.	
	- Số lượng sách mượn tối đa	
	và số ngày mượn tối đa.	

1.3 Phân tích hiện trạng và yêu cầu cho tương lai

1.3.1 Tìm hiểu sơ bộ về hệ thống cũ

1.3.1.1 Tổng hợp các xử lý

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý: Lập thẻ độc	STT: 1
	giả	Ngày lập : 24/03/2016
		24/03/2016
Mô tả công việc	Độc giả muốn sử dụng các dịch vụ của thư viện thì phải lập	
	thẻ độc giả.	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt) - Độc giả chưa có thẻ độc giả.		độc giả.
Thông tin đầu vào	Thông tin độc giả bao gồm: họ t	ên, loại độc giả, ngày sinh,
	địa chỉ, email, ngày lập thẻ.	
Kết quả đầu ra	Thẻ độc giả được thành lập và phát thẻ cho độc giả.	
Người được phân quyền	Thủ thư, quản trị viên.	

Những quy tắc,điều kiện đi kèm	- Tuổi độc giả từ 18 đến 55
	- Thẻ có giá trị sử dụng 6 tháng.
	- Có 2 loại độc giả: vip và thường.

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý: Tiếp nhận	STT: 2
	sách mới	Ngày lập : 24/03/2016
Mô tả công việc	Nhận các sách mới vào thư việr	n. Thủ thư lưu trữ thông tin
	sách mới vào hệ thống.	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt)	Thủ thư, quản trị viên.	
Thông tin đầu vào	Thông tin sách mới bao gồm: tên sách, thể loại, tác giả, năm	
	xuất bản, nhà xuất bản, ngày nh	nập, trị giá, số lượng.
Kết quả đầu ra	Thông tin sách được lưu trữ vào	o hệ thống.
Người được phân quyền	Thủ thư, quản trị viên.	
Những quy tắc,điều kiện đi kèm	- Chỉ nhận sách xuất l	oản trong vòng 8 năm.
	- Sách được sáng tác	bởi các tác giả thư viện có
	lưu trữ thông tin.	
	- Sách thuộc các thể l	oại mà thư viện đang quản
	lý.	

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý:Tra cứu sách	STT: 3
		Ngày lập : 24/03/2016
Mô tả công việc	Tra cứu thông tin sách khi người dùng muốn tìm kiếm thông	
	tin sách	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt)	Người dùng có nhu cầu tra cứu sách.	
Thông tin đầu vào	Thông tin sách cần tra cứu (Ví dụ: Mã sách, tên sách, thể	
	loại, tác giả)	

Kết quả đầu ra	Danh sách những cuốn sách thỏa điều kiện tra cứu.
Người được phân quyền	Thủ thư, độc giả, quản trị viên.
Những quy tắc,điều kiện đi kèm	Thông tin sách tra cứu cần chính xác.
	Tốc độ xử lý ổn định.

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý: Cho mượn	STT: 4	
	sách	Ngày lập : 24/03/2016	
Mô tả công việc	Lập phiếu mượn sách khi độc	giả có yêu cầu mượn.	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt)	Độc giả có nhu cầu mượn sách.		
Thông tin đầu vào	Họ tên độc giả, ngày mượn, thông tin sách mượn.		
Kết quả đầu ra	Thủ thư đưa sách theo yêu c	Thủ thư đưa sách theo yêu cầu của độc giả.	
Người được phân quyền	Thủ thư, quản trị viên.		
Những quy tắc,điều kiện đi kèm	- Thẻ độc giả còn hạn s	sử dụng.	
	- Độc giả không có sách mượn quá hạn.		
	- Sách muốn mượn đang trong tình trạng còn trong		
	kho.		
	- Độc giả mượn không	quá 5 cuốn sách trong 4 ngày.	

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý: Nhận trả	STT: 5
	sách	Ngày lập : 24/03/2016
Mô tả công việc	Lập phiếu trả sách khi độc giả muốn trả sách.	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt)	Thủ thư đăng nhập thành công hệ thống.	
Thông tin đầu vào	Họ tên độc giả, ngày trả, tiền	phạt kỳ này, tiền nợ kỳ này,
	tổng nợ,thông tin sách trả (Mã sách, ngày mượn, số ngày	
	mượn ,tiền phạt).	
Kết quả đầu ra	Thủ thư nhận sách từ độc giả.	
Người được phần quyền	Thủ thư, quản trị viên.	

	Những quy tắc,điều kiện đi kèm	Độc giả trả sách trễ sẽ bị phạt 1000 đồng/ngày/cuốn sách.
--	--------------------------------	---

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý: Lập phiếu thu	STT: 6
	tiền phạt	Ngày lập : 24/03/2016
Mô tả công việc	Độc giả mượn sách quá hạn sẽ k	pị xử phạt tiền. Thủ thư thu
	tiền phạt của độc giả và lập phiếu thu tiền phạt.	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt)	Độc giả đóng tiền phạt.	
Thông tin đầu vào	Thẻ độc giả và số tiền thu từ độ	c giả đóng phat.
Kết quả đầu ra	Thủ thư thu tiền phạt và phiếu t	hu tiền phạt được lập. Sau
	đó gửi trả phiếu thu cho độc giả.	
Người được phân quyền	Thủ thư, quản trị viên.	
Những quy tắc,điều kiện đi kèm	Số tiền thu phải nhỏ hơn tổng nợ.	
	Số tiền thu khi lập phiếu thu cần chính xác.	

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý: Lập báo cáo	STT: 7
		Ngày lập : 24/03/2016
Mô tả công việc	Thủ thư lập các báo cáo thống l	kê tình hình mượn trả sách
	của thư viện.	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt)	- Ban quản lý thư viện có yêu cầu báo cáo.	
	- Hằng tháng, ngày, các c	uộc họp định kỳ cần báo cáo
	thống kê.	
Thông tin đầu vào	Ngày, tháng lập báo cáo. Danh	sách phiếu mượn sách, phiếu
	trả sách.	
Kết quả đầu ra	Báo cáo được lập và được gửi tới Ban quản lý thư viện.	
Người được phân quyền	Thủ thư, quản trị viên.	
Những quy tắc,điều kiện đi kèm	Báo cáo đúng tình hình thực tế.	

Dự án: Quản lý thư viện	Công việc/Xử lý: Thay đổi qui	STT: 8
	định	Ngày lập : 24/03/2016
Mô tả công việc	Quản trị viên thay đổi các qui định trên hệ thống.	
Điều kiện bắt đầu(Kích hoạt)	Ban quản lý thư viện ra quyết định thay đổi qui định thư	
	viện.	
Thông tin đầu vào	Qui định cần thay đổi và giá trị mới được cần thiết lập	
Kết quả đầu ra	Qui định mới được cập nhật.	
Người được phân quyền	Quản trị viên.	
Những quy tắc,điều kiện đi kèm	Thay đổi đúng qui định.	

1.3.1.2 Tổng hợp các dữ liệu

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Họ tên độc giả	STT: 1
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ họ tên độc giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ký tự, gồm 30 đến 40 ký tự, các ký tự đầu mỗi từ viết	
	hoa.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Tên độc giả có tên đầy đủ, không viết tắt.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Loại độc giả	STT: 2
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để phân loại độc giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ký tự, gồm 3 hoặc 6 ký tự.	
Số lượng	2 loại: Vip, Thường.	
Mô tả	Mỗi độc giả chỉ thuộc một loại độc giả.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Ngày sinh	STT: 3
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ ngày sinh của độc giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ngày tháng, định dạng: dd-r	nm-уууу.
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Khoảng thời gian tính từ ngày sinh tới thời điểm hiện tại phải	
	lớn hơn 18 và nhỏ hơn 55 năm.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Địa chỉ	STT: 4
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ địa chỉ thường trú của độc giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu kí tự, gồm 50 đến 100 kí tự.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Một địa chỉ chính xác để xác định nơi ở của độc giả.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Email	STT: 5
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Địa chỉ thư điện tử dùng để liên	lạc khi cần thiết.
Định dạng dữ liệu	Kiểu kí tự.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Địa chỉ email phải hợp lệ.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Ngày lập thẻ	STT: 6
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Ngày thẻ độc giả được lập.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ngày tháng, định dạng: dd-r	mm-yyyy.
Số lượng	Không giới hạn.	

Mô tả	Khoảng thời gian từ ngày sinh tính tới ngày lập thẻ phải lớn	
	hơn 18 và nhỏ hơn 55 tuổi.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tên sách	STT: 7
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tên sách.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ký tự, gồm 30 đến 50 ký tự.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Tên sách có tên đầy đủ, không viết tắt.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Thể loại	STT: 8
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ thể loại sách.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ký tự, gồm 20 đến 50 ký tư.	
Số lượng	Có một số lượng thể loại nhất định.	
Mô tả	Số lượng thể loại có thể thay đổi theo qui định của thư viện.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tác giả	STT: 9
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tên tác giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ký tự, gồm 30 đến 50 ký tự.	
Số lượng	Có một số lượng tác giả nhất định.	
Mô tả	Tên tác giả có tên đầy đủ, không viết tắt.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Năm xuất bản	STT: 10
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ năm xuất bản sách.	

Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên. Nhỏ hơn năm hiện tại.
Số lượng	Không giới hạn.
Mô tả	Mỗi sách có một năm xuất bản duy nhất.

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Nhà xuất bản	STT: 11
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tên nhà xuất bản.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ký tự, gồm 50 đến 80 ký tự.	
Số lượng	Có tối đa 50 nhà xuất bản.	
Mô tả	Tên nhà xuất bản thường đầy đủ và đôi khi có tên viết tắt.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Ngày nhập	STT: 12
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Ngày sách được nhập vào thư viện.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ngày tháng, định dạng dd-mm-yyyy.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Thời gian sách được nhập vào thư viện.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Trị giá	STT: 13
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ giá trị của cuốn sách	1.
Định dạng dữ liệu	Kiểu tiền tệ, tính theo VNĐ.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Giá trị của cuốn sách, giá không âm.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Mã sách	STT: 14
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để xác định 1 quyển sách.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ký tự, gồm 8 ký tự, tất cả chữ điều phải viết hoa.	
Số lượng	Có tối đa 36^8 mã sách.	
Mô tả	Mỗi cuốn sách có một mã sách. Mã sách là duy nhất, không	
	trùng lặp.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Số lượng	STT: 15
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ số lượng sách của một đầu sách.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên, không âm.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Khi thêm sách mới, độc giả mượn sách, trả sách thì số lượng	
	sách tương ứng sẽ được cập nhật.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Ngày mượn	STT: 16
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Thời gian mượn sách.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu Datetime, định dạng dd/mm/yyyy.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Thời gian lập phiếu mượn.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Ngày trả	STT: 17
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Thời gian trả sách.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu datetime, định dạng dd/mm/yyyy.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Thời gian độc giả trả sách.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tổng tiền phạt	STT: 18
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Tổng số tiền phạt trong 1 lần trả sách.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu tiền tệ, định dạng VNĐ.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Tổng số tiền không được âm. Tiền phạt kỳ này được tính	
	bằng tổng tiền phạt của các sách trả kỳ này nếu quá hạn.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Số ngày mượn	STT: 21
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Số ngày mượn cuốn sách đó tính từ ngày mượn tới ngày trả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Thời gian mượn không được là số âm	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tiền phạt	STT: 22
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Tiền phạt của cuốn sách đó nếu trả quá hạn (1000đ/1 ngày	
	qua hạn).	
Định dạng dữ liệu	Kiểu tiền tệ , định dạng VNĐ.	

Số lượng	Không giới hạn.
Mô tả	Tiền phạt không được là số âm và phải nhỏ hơn hoặc bằng
	tổng tiền phạt.

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tiền thu	STT: 23
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ số tiền đóng phạt của độc giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu tiền tệ, tính theo Việt Nam Đồng.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Sô tiền thu phải nhỏ hơn tổng nợ.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Còn lại	STT: 24
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ số tiền nợ còn lại sau khi độc giả đóng phat.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu tiền tệ, tính theo Việt Nam Đồng	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Số tiền nợ còn lại bằng tổng nợ trừ cho số tiền thu	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Ngày lập báo cáo	STT: 25
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ ngày hoặc tháng lập báo cáo.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu ngày tháng, đinh dạng: dd-mm-yyyy hoặc mm-yyyy	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Ngày hoặc tháng lập báo cáo không được ở trong thời điểm tương lại.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Số lượt mượn	STT: 26
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tống số lượt mượn của 1 thể loại trong tháng.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Số lượt mượn được tính từ danh sách các phiếu mượn có	
	sách thuộc thể loại đó.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tỉ lệ mượn	STT: 27
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tỉ lệ mượn của 1 thể loại trên tổng số lượt	
	mượn của tất cả các thể loại trong tháng.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số thực, biểu diễn dưới dạng phần trăm.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Được tính dựa trên số lượt mượn của thế loại đó / tổng số	
	lượt mượn của tất cả các thể loại.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tổng số lượt mượn	STT: 28
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tổng số lượt mượn của tất cả các thể loại trong	
	tháng.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Được tính dựa trên số lượt mượn từ danh sách phiếu mượn	
	sách trong tháng.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Số ngày trả trễ	STT: 29
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ số ngày mượn quá hạn qui định.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên.	
Số lượng	Không giới hạn.	
Mô tả	Có qui định về số ngày mượn tối đa.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tuổi tối thiểu	STT: 30
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tuối tối thiểu có thể lập thẻ độc giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên.	
Số lượng	Chỉ một giá trị tuổi tối thiểu.	
Mô tả	Giá trị là duy nhất. Giá trị có thể được thay đổi theo qui	
	định.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Tuổi tối đa	STT: 31
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ tuối tối đa có thể lập thẻ độc giả.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên.	
Số lượng	Chỉ một giá trị.	
Mô tả	Giá trị là duy nhất. Giá trị có thể được thay đổi theo qui	
	định.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Thời hạn sử dụng thẻ	STT: 32
	độc giả	Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ thời gian sử dụng tối đa kể từ ngày lập của thẻ	
	độc giả.	

Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên. Đơn vị: tháng.
Số lượng	Chỉ một giá trị.
Mô tả	Giá trị là duy nhất. Giá trị có thể được thay đổi theo qui
	định.

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Số lượng thể loại	STT: 33
		Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để số lượng thể loại đang được thư viện quản lý.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên.	
Số lượng	Chỉ một giá trị.	
Mô tả	Giá trị là duy nhất. Giá trị có thể được thay đổi theo qui	
	định.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Khoảng cách năm xuất	STT: 34
	bản	Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ khoảng cách năm xuất bản tối đa của 1 quyến	
	sách được phép tiếp nhận vào thư viện.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên. Đơn vị là năm.	
Số lượng	Chỉ một giá trị.	
Mô tả	Giá trị là duy nhất. Giá trị có thể được thay đổi theo qui	
	định.	

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Số lượng sách mượn	STT: 35
	tối đa	Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ số lượng sách độc giả được mượn tối đa trong	
	1 lần mượn.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên.	

Số lượng	Chỉ một giá trị.
Mô tả	Giá trị là duy nhất.

Dự án: Quản lý thư viện	Dữ liệu: Thời gian mượn sách	STT: 36
	tối đa	Ngày lập : 24/03/2016
Định nghĩa	Dùng để chỉ khoảng thời gian mượn sách tối đa của độc giả	
	tính từ ngày mượn.	
Định dạng dữ liệu	Kiểu số nguyên. Đơn vị tính: ngày.	
Số lượng	Chỉ một giá trị.	
Mô tả	Giá trị là duy nhất. Giá trị có thể được thay đổi theo qui	
	định.	

1.3.2 Đánh giá hiện trang hệ thống

Thiếu	-Thiếu thông tin: Tình trạng của một quyển sách. Vì ghi chép bằng giấy bút nên không thể cập nhật tình trạng của quyển sách thường xuyên. -Thiếu nhân lực: Quản lí thư viện gồm nhiều thao tác nghiệp vụ, nhưng thời gian thực hiện mỗi thao tác hiện tại rất lâu và lãng phí thời gian. Từ đó, dẫn đến thiếu hụt nhân lực trong công việc cho mượn
	sách và nhận trả sách. -Thiếu phương tiện: Không thể thực hiện nhiều thao tác nghiệp vụ cùng 1 thời điểm. Do các thao tác nghiệp vụ đều cần ghi, đọc, tra cứu dữ liệu từ các hồ sơ liên quan. Trong khi đó, các hồ sơ này không thể nhiều người sử dụng cùng lúc.
Hiệu quả kém	-Việc lưu trữ tất cả thông tin bằng giấy tờ rất rắc rối và tốn thời gian -Tốc độ thao tác nghiệp vụ rất lâu và không hoàn toàn chính xác -Lưu chuyển giấy tờ bất hợp lý, cầu kỳ.

	-Khó thống kê, tổng hợp dữ liệu.			
	-Dễ mất mát giấy tờ.			
	- Không quản lý được quyền tra cứu và thao tác thông tin trên sổ sách, giấy tờ			
Tốn kém, dư thừa	-Lãng phí thời gian.			
	-Cách thức thực hiện phức tạp.			
	-Chi phí giấy tờ, sổ sách.			

1.3.3 Yêu cầu mới

- Chuyển đổi các dữ liệu truyền thống bên ngoài thành dữ liệu số mà máy tính có thể hiểu được.
- Có 1 hệ thống hỗ trợ cho các thao tác nghiệp vụ của thủ thư.
- Dễ sử dụng cho tất cả người dùng, giao diện thân thiện.
- Đảm bảo bảo mật hệ thống và an toàn thông tin người dùng.

1.4 Xác định phạm vị, khả năng, mục tiêu dự án của hệ thống mới

- Phạm vi của hệ thống mới giải quyết các vấn đề:
 - Xây dựng một cơ sở dữ liệu mới được lưu trữ trên máy tính.
 - Hệ thống quản lí thư viện mới mang tính tự động hóa, giúp cho công tác quản lí sách được chặt chẽ, thực hiện một cách tối ưu hóa
 - Đảm bảo bảo mật hệ thống và an toàn thông tin người dùng.

- Nhân lực sử dụng.

STT	Nghiệp vụ	Quản trị	Thủ thư	Khác
1	Phân quyền	X		
2	Lập thẻ độc giả	X	X	
3	Nhận sách mới	X	X	
4	Cho mượn sách	X	X	
5	Nhận trả sách	X	X	
6	Lập phiếu thu tiền phạt	X	X	
7	Lập báo cáo	X	X	
8	Thay đổi quy định	X		
9	Tra cứu sách	X	X	Х

- Tài chính:
 - Phí viết chương trình: 5.000.000đ
 - Phí bảo trì: 1.000.000
 - Phí nâng cấp hệ thống (Nếu có yêu cầu): Tuỳ vào yêu cầu nâng cấp
- Khắc phục các điểm yếu kém của hệ thống hiện tại.
 - Lưu trữ dữ liệu
 - Tốc độ xử lý
 - Bảo mật, an toàn
 - Dễ sử dụng
 - Tiết kiệm thời gian, nhân lực, tiền bạc
- Thể hiện chiến lược lâu dài. Dự án phải có hướng mở
 - Dữ liệu lưu trữ sẽ được mở rộng thêm
 - Sẽ cãi thiện tốc độ xử lý

 Hệ thống sẽ được nâng cấp để sử dụng trực tuyến thông qua mạng Internet. Ví dụ như cho đăng ký mượn sách online, trả tiền nợ qua ngân hàng... Bên cạnh đó, còn có thẻ phát triển thư viện điện tử, cho phép độc giả đọc sách online

1.5 Phát họa giải pháp và cân nhắc tính khả thi

	Bảng phân loại yêu cầu hệ thống quản lý thư viện				
Y1	Lập thẻ độc giả và lưu trữ thông tin độc giả trong bộ nhớ dữ liệu				
Y2	Tiếp nhận sách và lưu trữ thông tin sách trong bộ nhớ dữ liệu				
Y3	Cho phép tìm kiếm thông tin sách có trong dữ liệu				
Y4	Lâp phiếu cho mượn sách khi độc giả tới mượn sách				
Y5	Lập phiếu trả sách khi độc giả tới trả sách				
Y6	Lập phiếu thu tiền phạt khi độc giả trả tiền phạt của họ				
Y7	Lập báo cáo thống kê các thông tin cần thiết				
Y8	Thay đổi quy định của thư viện trên hệ thống				

	Bảng ràng buộc hê thống quản lý thư viện			
R1	Chi phí phần mềm không quá 10 triệu			
R2	Hệ thống phải hoạt động sau 4 tháng kể từ ngày bắt đầu			
R3	Phần mềm cần đảm bảo bảo mật thông tin			
R4	Tốc độ xử lý phải ổn định			
R5	Phần mềm phải chạy được trên tất cả các nền tảng hệ điều hành			
R6	Hệ thống dễ dàng sử dụng với tất cả mọi người			

Các phương án cho hệ thống quản lý thư viện					
Tiêu chuẩn	Phương án A	Phương án B	Phương án C		
<u>Yêu cầu</u>	Có	Có	Có		
Y1					
Y2	Có	Có	Có		
Y3	Có	Có	Có		
Y4	Có	Không	Có		
Y5	Có	Không	Có		
Y6	Có	Không	Không		
Y7	Có	Có	Có		
Y8	Có	Không	Không		
<u>Ràng buộc</u>					
R1	10 triệu	8 triệu	9 triệu		
R2	3 tháng	4 tháng	4 tháng		
R3	Có	Có	Có		
R4	Nhanh	Ôn định	Ôn định		
R5	Tất cả	Một số	Tất cả		
R6	Tất cả	Một vài thành viên	Một vài thành viên		

Bảng đánh giá các phương án							
Điều kiện	Trọng	Phương	án A	Phương án B		Phương án C	
	số						
		Tỉ lệ	Điểm	Tỉ lệ	Điểm	Tỉ lệ	Điểm
<u>Yêu cầu</u>	8	5	40	5	40	5	40
Y1							
Y2	8	5	40	5	40	5	40
Y3	7	5	35	5	35	5	35
Y4	7	5	35	1	7	5	35
Y5	6	5	30	1	6	5	30
Y6	5	5	25	1	5	1	5
Y7	5	5	25	5	25	5	25
Y8	4	5	20	1	4	1	4
	50		250		162		214
Ràng buộc	15	4	60	5	75	5	75
R1							
R2	10	5	50	5	50	5	50
R3	5	5	25	5	25	5	25
R4	7	5	35	3	21	3	21
R5	5	5	25	1	5	5	25
R6	8	5	40	1	8	1	8
	50		225		184		179
Tổng	100		475		346		393

[→] Phương án A được chọn.

1.6 Lập dự trù và kế hoạch triển khai dự án

1.6.1 Lập dự trù về thiết bị

- Khối lượng dữ liệu lưu trữ tương ứng phần cứng: hệ thống cần có bộ nhớ cần thiết khi chạy chương trình, RAM tối thiểu là 1GB. Thời gian đáp ứng càng nhanh càng tốt.
- Môi trường phát triển: Hệ thống được xây dựng trên nền tảng .NET Framework 4.0 với công nghệ WinForms và ngôn ngữ lập trình C#. IDE được sử dụng là Visual Studio 2015. Cơ sở dữ liệu của hệ thống sử dụng Microsoft SQL Server 2014.
- Môi trường thực thi:
 - Yêu cầu phần mềm: Hệ điều hành Windows 7 trở lên với .NET Framework 4.0.
 - Yêu cầu phần cứng: CPU Core2Duo trở lên, RAM ít nhất 1 GB, Đĩa cứng trống ít nhất 1 GB.
- Số lượng người dùng tối thiểu và tối đa của hệ thống là: 0 và 100.
- Khối lượng thông tin cần kết xuất, cần in ra giấy gồm: thẻ độc giả, phiếu mượn sách, phiếu trả sách, phiếu thu tiền phat, báo cáo.

1.6.2 Công tác huấn luyện sử dụng chương trình

	Thời gian	Đối tượng	Nội dung
Đợt 1	1 tuần	Quản trị viên	Mô tả cấu trúc hệ thống. Hướng dẫn cấu hình hệ thống phần mềm.
Đợt 2	2 tuần	Thủ thư	Hướng dẫn cách sử dụng các chức năng trong hệ thống. Hướng dẫn các mẹo khi thao tác với hệ thống.

1.5.3 Công việc bảo trì

-Đội ngũ bảo trì: 3 nhân viên.

-Chi phí bảo trì: 1.000.000 VNĐ.

-Thời gian bảo trì: 3 tháng bảo trì 1 lần, thời gian cho bảo trì 1 lần là 24h.